TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03** /2018/HS-ST
Ngày: 15 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Xuân Đàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Hồ Thị Kim Xuyến.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Như Thuần - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2017/QDDXXST-HS đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng T; sinhngày 10 tháng 8 năm 1967 tại tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng A (đã chết) và con bà Phạm Thị N (đã chết); Gia đình có 08 anh, chị em ruột. Bị cáo là con út. Có vợ là Đỗ Thị H, sinh năm: 1973 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993 và nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đặng Quang T, sinh năm: 1968 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Đặng Quang N, sinh năm: 1934 (là cha đẻ của bị hại) vắng mặt;

2. Bà Đoàn Thị K, sinh năm: 1939 (là mẹ đẻ của bị hại) vắng mặt;

3. Bà Hoàng Thị H, sinh năm: 1968 (là vợ của bị hại) có mặt;

4. Chị Đặng Thị T, sinh năm: 1992 (là con của bị hại) vắng mặt;

5. Chị Đặng Thị N, sinh năm: 1994 (là con của bị hại) vắng mặt;

6. Anh Đặng Quang P, sinh năm: 1996 (là con của bị hại); có mặt;

7. Anh Đặng Quang Q, sinh năm: 1998 (là con của bị hại).

Đều trú tại: Thôn H, xã X, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Những người vắng mặt đã ủy quyền hợp pháp cho bà Hoàng Thị H là vợ của người bị hại (bà H có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Đặng Văn T, sinh năm: 1976; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

2. Chị Đặng Thị T2, sinh năm: 1992; trú tại: Thôn H, xã X, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thọ P, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn L, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/8/2017, Nguyễn Đăng T có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô 34L-9185 di chuyển chậm từ đường nhánh ra đường chính QL1A (tại Km 830 + 100m thuộc thôn Đ, xã A, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, chếch theo hướng Huế - Quảng Trị). Đây là đoạn đường thẳng có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, có dãy phân cách cứng ở giữa, không bị che khuất tầm nhìn. Do chủ chủ quan nên khi di chuyển xe từ đường nhánh ra đường chính bị cáo không nhờ người cảnh giới để đảm bảo an toàn cho người và các phương tiện khác đang lưu thông trên đường chính mà tự mình điều khiển xe ô tô tiến chậm ra đường QL1A ở tư thế thân xe gần như vuông góc với trục đường.

Khi cản trước của xe ô tô 34L-9185 cách mép đường nhựa bên phải 4,93m thì đúng lúc này có xe mô tô 75C1-08066 do ông Đặng Quang T điều khiển chạy từ hướng Huế đi Quảng Trị, chở sau là vợ bà Hoàng Thị H đã va vào phần trước bên trái xe ô tô gây tai nạn. Hậu quả: ông T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện TW Huế và đến 22 giờ cùng ngày thì chết, bà Hoàng Thị H không bị thương tích gì, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 233-17/TT ngày 24/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận nguyên nhân chết của ông Đăng Quang T: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não vỡ sọ - xuất huyết nội sọ, chấn thương bụng kín...gây tổn thương não không hồi phục; 2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương nặng toàn thân do tai nạn giao thông. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

Về vật chứng vụ án: Ngày 28/8/2017 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô 34L-9185 và xe mô tô 75C1-08066 cho chủ sở hữu, không có ai khiếu nại gì.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đăng T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000.đ và đã bồi thường đủ. Gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời cam kết không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 20/QĐ/KSĐT ngày 27/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền kết luận: Nguyên nhân của vụ tai nạn lỗi chính thuộc về Nguyễn Đăng T điều khiển xe ô tô 34L-9185 di chuyển từ đường nhánh ra đường chính nhưng thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho người và phương tiện từ bất kỳ hướng nào tới là vi phạm khoản 3 điều 24 Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm chết một người.

Ngoài ra, nguyên vụ tai nạn có một phần lỗi thuộc về ông Đặng Quang T đã điều khiển xe mô tô chạy trên đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị hạn chế. phía trước có chướng ngại vật nhưng không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm để phòng tránh tai nạn là không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, nhưng đây là lỗi thứ yếu.

Trong quá trình tranh tụng, kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đăng T về tội "vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo, các đại diện bị hại và những người có quyền lợi liên quan đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại và các bên đã giao nhận đủ; không có ai có yêu cầu gì. Tại phiên tòa cũng không có ai yêu cầu gì nên không xem xét.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa: "Tôi không có yêu cầu gì thêm, Đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ ngày 16/8/2017, Nguyễn Đăng T (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô 34L-9185 di chuyển chậm từ đường nhánh ra đường chính QL1A tại Km (830 + 100m) thuộc thôn Đ, xã A, huyện P, tỉnh TT Huế theo hướng Huế - Quảng Trị. Do chủ quan, thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho người và phương tiện từ bất kỳ hướng nào tới đã để xe ô tô 34L-9185 chắn ngang đường dẫn đến xe mô tô 75C1-08066 do ông Đặng Quang T điều khiển chạy theo hướng từ Huế đi Quảng Trị chở sau vợ là bà Hoàng Thị H va vào phần trước bên trái xe ô tô gây tai nạn. Hậu quả: Ông T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Huế và đến tối cùng ngày thì chết.

Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông của Nguyễn Đăng T đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm chết một người. Lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi điều khiển xe mô tô của người bị hại cũng có một phần lỗi nhưng là lỗi thứ yếu vì đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

[2] Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Đăng T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được cấp giấy phép lái xe hạng (A1, E) và làm nghề lái xe nhiều năm rõ ràng hơn ai hết bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô tham gia giao thông mà vi phạm luật giao thông đường bộ có thể xảy ra tai nạn bất cứ lúc nào, có thể

gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe và tài sản cho người khác và cho bản thân mình. Nhưng vì do chủ quan và quá tự tin nên bị cáo đã không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn làm chết một người. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sỡ để kết luận, bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về vi phạm luật giao thông đường bộ. Hội đồng xét thấy: Nguyên nhân chính, trực tiếp xảy ra tai nạn là do Nguyễn Đăng T chủ quan và quá tự tin rằng "sẽ không có phương tiện nào qua lại trên đoạn đường này và nếu có thì người điều khiển các phương tiện sẽ dừng lại nhường đường cho bị cáo quay đầu xe". Tuy nhiên bị cáo vẫn hiểu rằng trong trường hợp này Luật giao thông đường bộ buộc bị cáo phải nhường đường cho các phương tiện bất kỳ từ hướng nào tới.

Vì vậy, cần phải áp dụng một mức phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục đối với bị cáo đồng thời nhằm cảnh cáo răn đe, phòng ngừa đối với những người còn mắc bệnh chủ quan và quá tự tin khi điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, đảm bảo chính sách hình sự theo quy định cả pháp luật, cụ thể: Bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại đủ cho đại diện hợp pháp của người bị hại; Người bị hại cũng có một phần lỗi; Đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn xin bãi nại và đề nghị xét miễn giảm hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo không bị áp dụng tiết tăng nặng.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo việc giáo dục đối với bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại với các đại diện hợp pháp của người bị hại; Các bên đã giao nhận đủ và không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa, các đương sự không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng không xem xét.

Đối với ông Đặng Văn T và chị Đặng Thị T2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trong giai đoạn điều tra không có yêu cầu gì; Tại phiên tòa vắng mặt nên hội đồng không xem xét; Nếu sau này có yêu cầu thì được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo;

Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo Nguyễn Đăng T cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đăng T phải nộp 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sỡ Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo, Đại diện bị hại;
- UBND xã Lâm Thao, huyện Lương lài, tỉnh Bắc Ninh;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA, THAHS;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Xuân Đàm